

SP HYLIS AW 100

DẦU THỦY LỰC CHỐNG MÀI MÒN GỐC KẼM

MÔ TẢ

SP HYLIS AW 100 là dầu thủy lực chống mài mòn gốc kẽm được pha chế từ dầu gốc Paraffin Group II chất lượng cao kết hợp với hệ phụ gia tính năng cao cấp thế hệ mới.

TIÊU CHUẨN

SP HYLIS AW 100 đạt và vượt các tiêu chuẩn:

ISO	: 11158 HM
ASTM	: D6158 HM
DIN	: 51524 Part 1-2-3.
OEM	: Denison HF-0-1-1, AFNOR NF E 48-603, U.S Steel 126-127, SEB 181 222...

LỢI ÍCH

- Khả năng chống mài mòn ưu việt.
- Khả năng chống rỉ, chống oxy hoá phù hợp với mọi điều kiện hoạt động.
- Có đặc tính lọc tốt, khả năng tách khí tuyệt vời.
- Độ ổn định nhiệt cao giúp kéo dài thời gian hay dầu.

ỨNG DỤNG

- ✓ **SP HYLIS AW 100** được khuyến dùng cho hầu hết các hệ thống thủy lực, hệ thống cần cẩu, ben, hệ thủy lực xe, các bơm, các hệ thống tuần hoàn công nghiệp...
- ✓ **SP HYLIS AW 100** không thích hợp đối với hệ thống được chế tạo bằng bạc hoặc mạ bạc.
- ✓ Đối với các ứng dụng thủy lực yêu cầu độ chính xác cao hoạt động với dải nhiệt độ môi trường rộng, khuyến nghị sử dụng **SP HYLIS AV** hoặc **SP HYLIS HV**.

KHẢ NĂNG TƯƠNG THÍCH & HÒA TRỘN

▪ Tương thích với bơm

SP HYLIS AW 100 tương thích với hầu hết các bơm thủy lực ngoại trừ các bơm được cấu tạo bằng bạc hoặc mạ bạc.

▪ Tính tương thích với các loại dầu

SP HYLIS AW 100 tương thích với hầu hết các loại dầu thủy lực gốc khoáng khác. Tuy nhiên, lưu ý đặc biệt không pha trộn với các loại dầu thủy lực thân thiện với môi trường (có độ phân hủy sinh học cao) và các loại dầu thủy lực chống cháy.

▪ Tính tương thích với sơn, gioăng, phốt

SP HYLIS AW 100 tương thích với các vật liệu gioăng, phốt, sơn thông thường sử dụng cho dầu gốc khoáng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Phương pháp	SP HYLIS AW 100
Độ nhớt động học @ 40°C	ASTM D445	90-110
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	Min 100
Điểm chớp cháy, °C	ASTM D92	Min 240
Điểm rót chảy, °C	ASTM D97	Max -6
Hàm lượng nước	ASTM D95	Max 0.05
Màu sắc	ASTM D1500	0.0
Khả năng tách nước, phút	ASTM D1401	Max 15
Độ tạo bọt, ml	ASTM D892	Max 50/0
Khối lượng riêng @ 15 °C	ASTM D4052	0.87-0.89
Hàm lượng kẽm,%m	ASTM D4628	0.0272-0.0312
Ngoại quan	Visual	Sáng & rõ

* Thông số sản phẩm trên đây là tiêu biểu và có thể thay đổi trong giới hạn cho phép khi sản xuất.

ĐÓNG GÓI

Phuy 200 lít, Xô 18 lít, IBC 1000 lít, xe bồn.

LƯU TRỮ

- Nhiệt độ lưu trữ: Dưới 60°C. Tránh ánh nắng trực tiếp.
- Tránh xa các nguồn nhiệt và các nguồn dễ kích nổ, tránh nhiễm nước, không trộn lẫn với các loại dầu khác.

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE & AN TOÀN

- SP HYLIS AW 100 không gây bất kỳ nguy hại đáng kể nào cho sức khỏe khi sử dụng đúng theo hướng dẫn và tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh cá nhân và công nghiệp.
- Tránh tiếp xúc thường xuyên với dầu đã qua sử dụng. Thải bỏ dầu đã qua sử dụng đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường.

Tham khảo Bảng an toàn vật liệu (MSDS) kèm theo sản phẩm tại địa chỉ website

<http://www.apsaigonpetro.com>

HỖ TRỢ KỸ THUẬT

- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập địa chỉ <http://www.apsaigonpetro.com>
- Vui lòng tham vấn đội hỗ trợ kỹ thuật APSP đối với các yêu cầu kỹ thuật không được đề cập trong tài liệu này tại hotline: 1900 0104